

*Tuần Giáo, ngày 08 tháng 3 năm 2021.*

Số: 08/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ vào Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 08/2021/TLST- HN&GD ngày 19 tháng 02 năm 2021 Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Lò Thị S**; sinh năm 1995; địa chỉ: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Anh **Lò Văn T**; sinh năm 1994; địa chỉ: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 02 năm 2021, người yêu cầu gồm chị Lò Thị S và anh Lò Văn T đã thỏa thuận được như sau.

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lò Thị S, anh Lò Văn T chung sống với nhau từ năm 2013, đến ngày 24/3/2014 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quài C, huyện T, tỉnh Điện Biên. Sau những năm chung sống, cuộc sống hôn nhân giữa hai người chỉ hạnh phúc được 02 năm, sau đó luôn phát sinh những mâu thuẫn trong cuộc sống, cả hai đều cố gắng để hòa hợp nhưng kết quả không được như mong muốn. Chị S và anh T đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn, chị Lò Thị S và anh Lò Văn T đều thống nhất thuận tình ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

**[2] Về con chung:** Chị Lò Thị S và anh Lò Văn T có 01 người con chung, cháu Lò Văn K, sinh ngày 13/12/2013. Chị S và anh T đã thỏa thuận thống nhất, sau khi ly hôn sẽ giao cháu Lò Văn K cho chị Lò Thị S, trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu K cho đến khi đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động.

Thỏa thuận anh T không cấp dưỡng nuôi con chung.

**[3] Về tài sản chung, riêng:** Không có, chị Lò Thị S và anh Lò Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về nợ chung, riêng:** Không có, chị Lò Thị S và anh Lò Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[5] Về lệ phí DSST:** Chị Lò Thị S và anh Lò Văn T là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn nộp lệ phí yêu cầu; nên được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận của chị Lò Thị S và anh Lò Văn T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**1.1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lò Thị S và anh Lò Văn T thuận tình ly hôn.

**1.2. Về con chung:** Giao cháu Lò Văn K; sinh ngày 13/12/2013 cho chị Lò Thị S, trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động. Anh Lò Văn T không cấp dưỡng nuôi con chung.

**1.3. Về tài sản chung, riêng:** Không có, chị Lò Thị S và anh Lò Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về nợ chung, riêng:** Không có, chị Lò Thị S và anh Lò Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Chị Lò Thị S và anh Lò Văn T được miễn lệ phí DSST về hôn nhân.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (ngày 08/3/2021) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận**

- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ.

### **THẨM PHÁN**

**Lương Thị Nga**

